

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty;

Căn cứ vào kế hoạch cung cấp điện và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được Tổng Công ty phát điện 2 giao năm 2022;

Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

**I. Kết quả thực hiện SXKD năm 2021**

| STT | Chỉ tiêu                      | Đơn vị    | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | So sánh với KH (%) |
|-----|-------------------------------|-----------|-------------------|--------------------|--------------------|
| 1   | Sản lượng điện sản xuất       |           | 4.402,67          | 2.965,62           | 67,36              |
|     | DC1                           | Triệu kWh | 816,51            | 1.086,58           | 133,08             |
|     | DC2                           | Triệu kWh | 3.586,16          | 1.879,04           | 52,40              |
| 2   | Sản lượng điện bán (EVN)      |           | 3.989,85          | 2.682,79           | 67,24              |
|     | DC1                           | Triệu kWh | 726,45            | 962,38             | 132,48             |
|     | DC2                           | Triệu kWh | 3.263,40          | 1.720,41           | 52,72              |
| 3   | Tổng doanh thu                | tỷ đồng   | 5.658,11          | 4.390,64           | 77,60              |
|     | Doanh thu từ sản xuất điện    | tỷ đồng   | 5.398,76          | 3.856,75           | 71,44              |
|     | Doanh thu hoạt động tài chính | tỷ đồng   | 238,21            | 452,37             | 189,90             |
|     | Doanh thu hoạt động, sx khác  | tỷ đồng   | 21,14             | 81,52              | 385,62             |
| 4   | Tổng chi phí                  | tỷ đồng   | 5.243,51          | 4.213,37           | 80,35              |
|     | Chi phí từ sản xuất điện      | tỷ đồng   | 5.233,59          | 4.187,41           | 80,01              |
|     | Chi phí hoạt động tài chính   | tỷ đồng   | 3,90              | - 24,08            | - 617,44           |
|     | Chi phí hoạt động, sx khác    | tỷ đồng   | 6,02              | 50,03              | 831,06             |
| 5   | Tổng lợi nhuận trước thuế     | tỷ đồng   | 414,59            | 177,27             | 42,76              |
|     | Lợi nhuận từ sản xuất điện    | tỷ đồng   | 165,16            | - 330,66           | - 200,21           |
|     | Lợi nhuận hoạt động tài chính | tỷ đồng   | 234,31            | 476,45             | 203,34             |
|     | Lợi nhuận hoạt động, sx khác  | tỷ đồng   | 15,12             | 31,48              | 208,20             |

**1. Tình hình sản xuất**

Ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng phương án vận hành sản xuất trên cơ sở củng cố tốt các tổ máy để đảm bảo hệ số khả dụng cao nhất và đảm bảo công suất phát tối đa khi hệ thống yêu cầu.

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện chào giá và bám sát công tác thị trường điện để đảm bảo các tổ máy phát theo huy động công suất của hệ thống điện. Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, thêm vào đó là do các nhà máy điện mặt trời đồng loạt đưa vào vận hành thương mại dẫn đến thừa nguồn, các nhà máy nhiệt điện than huy động tải thấp.

Phả Lại 1:

Dây chuyền 1 thiết bị xuống cấp nghiêm trọng, các thiết bị áp lực, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, hệ thống nghiền than, thùng nghiền, máy nghiền vv... đều đến thời điểm cần thay thế.

Một số tháng đầu năm và các tháng mùa mưa giá điện thấp, hệ thống huy động thấp ưu tiên huy động thủy điện. Đồng thời, chịu ảnh hưởng bởi sự cố phải dừng tổ máy trong tháng 5 (*sự cố mất điện phân đoạn 2CA ngày 09/5 và sự cố MN 2B ngày 20/5. Giảm sản lượng khoảng 2,4 triệu kWh*). Các tháng còn lại bám sát biểu đồ Qc, có tháng phát vượt so với kế hoạch, tuy nhiên do sản lượng kế hoạch được giao ngay từ đầu năm giao thấp.

Phả Lại 2:

Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3 không phát điện. Thời điểm hiện tại công tác khắc phục sự cố S6 đang trong quá trình thực hiện, dự kiến tiến độ đưa tổ máy S6 vận hành trước 01/9/2022.

S5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách ra sửa chữa từ 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Những yếu tố đã nêu trên tác động lớn đến sản lượng điện của Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

## **2. Doanh thu, chi phí, lợi nhuận**

Trong năm, Đảm bảo vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối sử dụng dòng tiền, thực hiện hiệu quả công tác xử lý và thu hồi công nợ tồn đọng lâu năm, thực hiện nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước đúng hạn quy định.

Tổng doanh thu năm 2021 đạt 4.390,65 tỷ đồng bằng 77,60%/KH. Tổng chi phí năm 2021 là 4.213,37 tỷ đồng bằng 80,35%/KH.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 117,27 tỷ đồng đạt 42,76% KH, trong đó, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất điện là - 330,66 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 476,45 tỷ đồng, bằng 203,34% so với kế hoạch.

Lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính:

- Ảnh hưởng sự cố khối 6 ngày 16/3/2021, vì vậy khối 6 từ tháng 3 không phát điện kéo theo sản lượng Hợp đồng Phả Lại 2 bị cắt giảm.

- Khối 5 đăng ký đại tu từ 01/10/2021, tuy nhiên theo nhu cầu của hệ thống nên tách sửa chữa ngày 15/10/2021 và lên khối vào ngày 13/12/2021.

Tuy nhiên, công tác tài chính của Công ty có những khó khăn như: giá trị hàng tồn kho lớn gây ứ đọng vốn; chi phí nhiên liệu, thuế tài nguyên và chi phí dịch vụ mua

ngoài đều tăng; nhu cầu về vốn để Công ty thực hiện các Dự án môi trường hai dây chuyên là rất lớn, đồng thời phát sinh thêm chi phí khắc phục sự cố S6.

### **3. Đầu tư tài chính**

**Đầu tư tài chính Đầu tư ngắn hạn:** Bao gồm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng. Đến ngày 31/12/2021 số tiền gửi từ 3 tháng đến 12 tháng là 1.115 tỷ đồng và nhận lãi từ các hợp đồng tiền gửi là: 46,93 tỷ đồng. Khoản tiền cho GENCO 2 huy động vốn là: 188,16 tỷ đồng (ngắn hạn) Trong năm 2021, EVN đã trả nợ toàn bộ khoản huy động vốn từ PPC với số tiền là: 175 tỷ đồng. PPC nhận lãi từ các khoản cho vay 23,25 tỷ đồng.

**Đầu tư dài hạn:** Các khoản đầu tư dài hạn đến 31/12/2021 tổng giá trị đầu tư góp vốn vào các dự án điện là: 2.535,9 tỷ đồng. Trong năm 2021, PPC nhận được cổ tức của các khoản đầu tư dài hạn này là: 382,19 tỷ đồng.

**Kế hoạch dòng tiền:** Hàng tháng, hàng tuần Công ty cân đối và sử dụng nguồn tiền có hiệu quả đảm bảo vốn kịp thời, đầy đủ phục vụ sản xuất kinh doanh. Khoản tiền nhàn rỗi, PPC thực hiện mời các Tổ chức tín dụng gửi bản chào lãi suất và lựa chọn gửi tiền tại các Tổ chức tín dụng có uy tín và lãi suất cạnh tranh để tăng lợi nhuận cho công ty.

### **4. Công tác sửa chữa lớn**

Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2021, với giá trị kế hoạch là 432 tỷ đồng và các công trình sửa chữa thường xuyên.

Công tác đại tu khối 5 do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên thực hiện chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021, công tác sửa chữa tổ máy S5 đã hoàn thành và lên khối vào ngày 13/12/2021. Giá trị sửa chữa lớn thực hiện năm 2021 là 382,22 tỷ đồng.

Công tác sửa chữa thường xuyên chủ động trong lập lịch bảo dưỡng, kiểm tra thiết bị tận dụng thời gian huy động thấp đăng ký tách thiết bị để tổ chức kiểm tra, bảo trì sẵn sàng cho các đợt cao điểm được huy động.

Đối với sửa chữa khắc phục sự cố S6, gói thầu “Sửa chữa khắc phục sự cố Tuabin-máy phát S6 dây chuyên 2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”, hiện tại đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu. PPC sẽ nỗ lực cao nhất trong việc thực hiện lựa chọn nhà thầu, tổ chức triển khai thi công: làm việc thêm giờ (kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ), liên tục bám sát quá trình triển khai các công việc để kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc (nếu có) để đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ công tác sửa chữa, khắc phục tuabin máy phát S6.

### **6. Công tác thị trường điện**

Công tác thị trường điện phối hợp chặt chẽ với công tác sản xuất, lập kế hoạch vận hành theo thị trường phù hợp với tình trạng thiết bị và xu thế thị trường. Áp dụng tốt ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc phân tích thị trường, tính toán tối ưu và kịp thời cảnh báo sản lượng  $Q_{du}$  cho vận hành.

Chiến lược chào giá phù hợp trong giai đoạn khó khăn là ưu tiên bám lưới trên  $Q_c$  để duy trì vận hành ổn định và đảm bảo doanh thu đủ bù cho chi phí của hai dây

chuyên, các tổ máy dự phòng tốt, khởi động thành công, giúp mang lại doanh thu CfD đáng kể.

## **7. Công tác tổ chức, lao động**

Nhằm thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp định biên, mô hình tổ chức theo đúng mô hình tổ chức và định biên lao động đã được EVN và EVNGENCO2 thông qua. Năm 2021, Công ty đã lập kế hoạch và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo tiến độ thực hiện định biên lao động được giao. Đến nay về cơ bản, cơ cấu tổ chức và định biên của Công ty đã dần đảm bảo được kế hoạch và mục tiêu đặt ra. Tính đến hết 31/12/2021, Công ty đã đạt kế hoạch lao động theo định biên được giao là 838 lao động. Tuy nhiên, chỉ tiêu năng suất lao động theo sản lượng điện sản xuất chưa đạt, nguyên nhân do sản lượng điện sản xuất không đạt kế hoạch như đã nêu ở trên.

Năm 2021, Công ty đã cơ bản đảm bảo tiền lương và việc làm cho người lao động. Các chế độ tiền lương, thu nhập của người lao động được thực hiện đúng theo quy định và theo tình hình sản xuất kinh doanh trong năm của công ty.

Các chế độ, chính sách liên quan đến lao động như: chế độ bảo hiểm xã hội, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi... của người lao động được đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và thỏa ước lao động tập thể.

## **8. Chuyển đổi số**

Năm 2021, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy nhanh chuyển đổi số trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực lý thuật sản xuất. Hiện, Công ty đang tiến hành thủ tục mời đơn vị tư vấn có đủ năng lực chuyên môn lập báo cáo nghiên cứu khả thi đối với 02 công trình dự kiến áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất làm căn cứ phê duyệt chủ trương đầu tư: Công trình: Cải tạo trạm bơm sản xuất, cứu hỏa Dây chuyền 1 sang trạm không người trực sử dụng công nghệ điều khiển số thay thế công nghệ Analog; Công trình: Nâng cấp hệ thống điều khiển bằng tải than Dây chuyền 1 từ Analog sang điều khiển số, giám sát thông minh. Năm 2021 Công ty hiện đã triển khai phân tích RCM xong 05 hệ thống (năm 2020 là 03 hệ thống). Triển khai xây dựng cây thư mục thiết bị Pmiss, kết thúc năm 2021 đã đạt được lượng nhập dữ liệu là 34.107 hệ thống/thiết bị, đánh giá dữ liệu nhập đạt  $85\%/90\% = 94.44\%$ .

Sử dụng phần mềm D-office cũng như các phần mềm ứng dụng khác trong công việc, tăng cường áp dụng chữ ký số, áp dụng hóa đơn điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy trong nội bộ công ty, khuyến khích toàn thể người lao động sáng tạo, sáng kiến, áp dụng công nghệ khoa học vào lao động sản xuất,...

## **9. Công tác phòng, chống dịch Covid-19**

Về công tác phòng chống dịch, Covid-19, Công ty đã thành lập ban chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, EVN và EVNGENCO2 trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó:

+ Tăng cường công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc, rà soát dịch tễ cho toàn thể CBCNV. Xây dựng phương án làm việc từ xa, họp trực tuyến... đồng thời hệ thống truyền hình trực tuyến, hệ thống D-Office, và các hệ thống phần mềm dùng

chung đã đóng góp vai trò quan trọng giúp cho các hoạt động của Công ty được thông suốt.

+ Xây dựng và thực hiện tốt các kịch bản, các phương án đảm bảo các hoạt động trong tất cả các khâu sản xuất điện. Chủ động phương án đảm bảo nhiên liệu, vật tư thiết bị cho sản xuất.

## **II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Nhận định năm 2022 sẽ là một năm nhiều khó khăn, thách thức như:

### **1. Vận hành và sản xuất**

Dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, đồng thời điều kiện thời tiết tự nhiên, đặc biệt sự ảnh hưởng tăng lên của nhiệt độ nước tuần hoàn làm mát bình ngưng và thay đổi đặc tính kỹ thuật của than đốt lò, tác động đến hiệu suất nhiệt của tổ máy và làm ảnh hưởng đến quá trình cháy nhiên liệu trong buồng đốt và hiệu quả truyền nhiệt.

Sự cố S6 mất phương thức, tác động không nhỏ khả năng sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **2. Tình trạng thiết bị**

DC1 đã hết đời sống KTKT, Thiết bị DC1 xuống cấp nghiêm trọng, các ống áp lực lò hơi mòn mỏng cần được quan tâm để giảm suất sự cố, HT khử bụi tĩnh điện hư hỏng;

### **3. Cơ cấu lao động**

Độ tuổi bình quân lao động của Công ty hiện nay là 47 tuổi, đang ở mức cao so với các nhà máy điện trong ngành. Định biên lao động được duyệt năm 2022 là 829 người, kế hoạch nghỉ hưu 68 lao động, cuối năm còn 761 thiếu 68 lao động so với định biên. Ngoài ra năm 2022 Công ty còn có 234 người đủ điều kiện nghỉ hưu (đang làm việc tại các chức danh trong dây chuyền sản xuất) chiếm tỷ lệ 30,75% trên tổng số LĐ còn lại toàn công ty. Số LĐ này có thể nghỉ hưu bất cứ thời điểm nào nên gây khó khăn cho Công ty trong việc chủ động đào tạo, bố trí sắp xếp và tuyển dụng lao động thay thế.

Với nhận định, đánh giá tình hình như trên, căn cứ vào kế hoạch cung cấp điện và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được Tổng Công ty phát điện 2 giao năm 2022 và tình hình thực tế thiết bị, trên cơ sở sử dụng tối đa có thể năng lực các tổ máy, Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại dự kiến một số chỉ tiêu chính chính Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

## **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

### **1.1. Sản lượng điện**

|                         |                       |
|-------------------------|-----------------------|
| - Điện năng sản xuất    | : 4.043,02 triệu kWh. |
| Trong đó:               |                       |
| + Dây chuyền 1          | : 1.542,31 triệu kWh  |
| + Dây chuyền 2          | : 2.500,70 triệu kWh  |
| - Điện năng bán cho EVN | : 3.647,84 triệu kWh. |

Trong đó: + Dây chuyền 1 : 1.372,20 triệu kWh  
+ Dây chuyền 2 : 2.275,64 triệu kWh

**1.2. Kế hoạch sửa chữa lớn : 464,95 tỷ đồng (đã thực hiện tiết giảm 20%)**

**1.3. Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 356,595 tỷ đồng**

**1.4. Tổng doanh thu và lợi nhuận**

- Doanh thu : 5.427,60 tỷ đồng  
- Chi phí : 5.149,75 tỷ đồng  
- Lợi nhuận trước thuế : 277,85 tỷ đồng

(Đã bao gồm phần đầu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác, tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn và phần đầu tiết kiệm chi phí để đảm bảo hoạt động SXKD điện không bị lỗ).

**1.5. Cổ tức: 6% vốn điều lệ**

**2. Một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm**

**2.1. Công tác vận hành và quản lý thiết bị**

Công ty xác định tập trung tối đa nguồn lực vào việc sửa chữa tuabin-máy phát 6

Tận dụng thời gian ngừng dự phòng tổ máy nhiều, thời gian tiêu tu các khối triển khai vệ sinh bảo dưỡng các thiết bị nhằm tăng độ tin cậy.

Trong vận hành để đảm bảo ổn định tổ máy đáp ứng yêu cầu thay đổi tải liên tục của thị trường, Công ty ưu tiên tính tin cậy, ổn định vận hành, vì vậy việc thực hiện nhằm giảm các chỉ tiêu KTKT rất hạn chế

Nâng cao chất lượng kỷ luật vận hành và ý thức kỷ luật lao động. Tăng cường kiểm tra thiết bị trong quá trình làm việc để kịp thời phát hiện những hư hỏng của thiết bị có thể gây ra sự cố.

**2.2. Thị trường điện**

Phải đảm bảo tiêu chí chi phát điện khi bán có lãi hoặc thấp nhất là đủ chi phí biến đổi thực tế, không để phát sinh sản lượng điện phát thừa không có thu hoặc bị phạt do không đủ sản lượng theo bản chào.

Tổ máy S6 sự cố kéo dài, bị điều chỉnh Qc về thực phát khi phát dưới Qc. Tổ máy S5 có chi phí giá thành thấp, có mức cạnh tranh tốt trên thị trường điện. Chiến lược chào giá là ưu tiên bám lưới đảm bảo an toàn thiết bị, duy trì vận hành liên tục. Tùy theo diễn biến giá thị trường điện có thể chào bám lưới cao hơn Qc trong phạm vi đảm bảo doanh thu không nhỏ hơn chi phí.

**2.3. Công tác tổ chức lao động**

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức lao động là sắp xếp mô hình quản lý và định biên lao động đã được phê duyệt, không gây sáo trộn cho người lao động và ổn định mọi hoạt động của Công ty.

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo chức danh đối với lực lượng vận hành và chuyên môn nghiệp vụ đối với các phòng ban, chức

năng. Rà soát lại các bài giảng, đề thi nâng bậc, giữ bậc của đội ngũ công nhân, đảm bảo đánh giá được năng lực nhưng không gây áp lực lớn cho người lao động.

Tiếp tục triển khai, áp dụng công nghệ thông tin và các phần mềm chuyên dụng trong việc quản lý và đánh giá lao động.

Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

#### **2.4. Công tác tài chính**

Tăng cường quản lý các chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định trong công tác hoạt động tài chính để đồng bộ hoá với các quy định của các cấp;

Tiếp tục quan tâm đến các khoản đầu tư ngắn, trung và dài hạn đảm an toàn và hiệu quả;

#### **2.5. Giải pháp mua sắm và quản lý vật tư, thiết bị**

Tập trung việc thực hiện đấu thầu các gói thầu cung cấp thiết bị, vật tư và dịch vụ nhân công phục vụ đại tu các danh mục SCL đảm bảo đúng tiến độ, đã được phê duyệt.

Triển khai kịp thời việc mua sắm vật tư phục vụ sản xuất thường xuyên theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng và thời gian yêu cầu.

Tăng cường công tác quản lý kho tuân thủ các quy định hiện hành. Tiếp tục thực hiện việc thanh lý hàng tồn kho kém phẩm chất và lỗi thời không sử dụng được để thu hồi vốn. Khai thác tối đa thiết bị, vật tư tồn kho để sử dụng có hiệu quả.

Kiểm soát chặt chẽ các yêu cầu mua sắm hàng hoá của các đơn vị, đối chiếu tồn kho, không mua khi hàng hóa vẫn có tồn kho và công tác cung cấp than phục vụ sản xuất phải đảm bảo đủ số lượng, chất lượng theo Hợp đồng của năm 2022.

#### **2.6. Công tác khác**

Đề sẵn sàng và chủ động ngăn chặn, ứng phó với dịch bệnh Covid-19 Công ty cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể như:

- Đảm bảo tiêm đủ Vaccin covid cho người lao động.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các công tác trong phòng dịch, yêu cầu mọi người đeo khẩu trang đúng cách, thường xuyên rửa tay sát khuẩn, hạn chế các cuộc họp tăng cường họp trực tuyến, không tụ tập vv...

Duy trì tốt hoạt động chăm sóc sức khỏe người lao động, đảm bảo các hoạt động của Công ty phát triển cả về tinh thần và vật chất, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

### **III. Kết luận**

Năm 2021 là một năm cực kỳ khó khăn đối với Công ty, hầu hết các chỉ tiêu dự kiến đều không đạt kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhất có thể kế hoạch SXKD năm 2021.

Công tác quản trị, điều hành của Công ty phù hợp với diễn biến trong sản xuất kinh doanh; trách nhiệm của người lao động được nâng cao, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; sự quan tâm của Tổng công ty phát điện 2 và các cấp sát sao hơn.

Dự kiến năm 2022 sẽ tiếp tục là một năm khó khăn với PPC, khắc những tồn tại của năm 2021, Ban điều hành Công ty quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

***Nơi nhận:***

- HĐQT (thay B/C);
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHVT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Vũ Xuân Dũng**